

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 73, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/7/2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1985; HKTT: phường S, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở hiện tại: P, Tòa nhà M Chung cư P, đường N, phường P, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; HKTT: xã L, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở hiện tại: P, Tòa nhà M Chung cư P, đường N, phường P, tỉnh Hưng Yên.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 04/6/2010;

- Cháu Nguyễn Thảo A, sinh ngày 07/6/2013;

Nơi ở hiện tại: P, Tòa nhà M Chung cư P, đường N, phường P, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật của cháu K, cháu A là anh T, chị H (là bố, mẹ đẻ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (sau ngày 01/7/2025 là UBND phường S, tỉnh Hưng Yên) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07/2009 ngày 18/02/2009 nên là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/8/2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự thụ lý số 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/7/2025.

[3]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: anh Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 04/6/2010 và Nguyễn Thảo A, sinh ngày 07/6/2013. Ly hôn, anh T và chị H thống nhất thỏa thuận như sau: giao cháu Nguyễn Tuấn K cho anh T chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Thảo A cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu thành niên đủ 18 tuổi. Anh T1 và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh T1 và chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, anh T1, chị H hoặc các cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

1.3. Về tài sản chung, công sức, công nợ: các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Đối trừ số tiền 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai thu số 0004167 ngày 23/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND KV1-Hưng Yên;
- Đương sự;
- UBND phường Sơn Nam;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thúy Hà